

Bản án: 91/2019/HS-ST

Ngày: 28/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 TP. HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh S
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Kiên Hiền

2/ Bà Lê Thị Xuân Mai

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Vũ Quốc Thông – Thư ký
Tòa án nhân dân Quận 3 TP. Hồ Chí Minh

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3:* Ông Lê Quốc Vương – Kiểm
sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 số 139
Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ
thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2019/TLST-HS ngày 20
tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 380/2019/QĐXXST-
HS ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN S, giới tính: nam, sinh năm 1995 tại Thành phố Hồ Chí
Minh; Hộ khẩu thường trú: đường K, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí
Minh; Nơi cư trú: đường D, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình
độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề
nghiệp: không; Tên cha Nguyễn Văn N; Tên mẹ Nguyễn Thị Tú N.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ
ngày 21/3/2018.

(có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Tuyết H. Sinh 1995

Địa chỉ: đường C, Phường F, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

Người giám định:

Viện Sinh học nhiệt đới

Trụ sở: đường T, phường L, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

Có ông Ngô Văn T đại diện theo ủy quyền. Văn bản ủy quyền số 281/UQ
–SHND ngày 28/10/2019.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 30 phút ngày 01/02/2018, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế và chức vụ - Công an Quận 3 tuần tra phát hiện Nguyễn Văn S điều khiển xe máy biển số 59C2-279.34, phía trước xe để 01 thùng nhựa màu trắng đầy nắp đến trước đường T, Phường B, Quận N có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện bên trong thùng nhựa có 01 cá thể động vật nghi là Cu li là động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nên đưa S cùng tang vật, phương tiện về Công an Phường B, Quận N lập biên bản xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 tiến khám xét nơi ở của S tại địa chỉ đường D, Phường A, quận G phát hiện thu giữ thêm 04 cá thể nghi là Cu li S đang nuôi, nhốt.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, Nguyễn Văn S khai nhận: Khoảng tháng 10/2017, S vào mạng internet và có thấy facebook tên “My N” đăng bán 01 cá thể động vật có vẻ ngoài dễ thương nên S hỏi mua với giá 500.000 đồng và chủ tài khoản facebook “My N” đã chuyển con vật này cho S từ Đà Lạt về bến xe L tại Quận E để S đến nhận đem về nuôi. Do thấy dễ nuôi nên S tiếp tục đặt mua thêm 04 cá thể nữa từ facebook “My N” với giá 500.000 đồng/01 cá thể. Sau khi nuôi được một thời gian thì S bị cắn nên đã lên mạng tìm hiểu thông tin và biết được 05 cá thể mà S đang nuôi là Cu li thuộc loài động vật quý hiếm bị cấm nuôi nên quyết định bán và không nuôi nữa. Ngày 21/01/2018 S đăng thông tin bán 01 cá thể Cu li lên trang facebook của S là “Bem Bem N” với giá 1.800.000 đồng. Vào ngày 31/01/2018 có người phụ nữ (*không rõ lai lịch*) sử dụng số điện thoại 0925471920 gọi cho S hỏi mua cá thể Cu li mà S đăng thông tin bán và hẹn S đến đường T, Phường B, Quận N để giao Cu li. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 01/2/2018, S để 01 cá thể Cu li trong 01 chiếc thùng nhựa chạy đến trước địa chỉ đường T, Phường B, Quận N thì bị Công an Quận 3 kiểm tra và bắt giữ.

Tại bản Kết luận giám định mẫu vật số 28/BB-SHND ngày 05/02/2018 và Kết luận giám định tư pháp số 267/KLGD – SHND ngày 14/10/2019 của Viện Sinh học nhiệt đới thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam đã kết luận 05 cá thể động vật thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng 0,5 kg; là Cu li nhỏ, có tên khoa học là *Nycticebus pygmaeus* là động vật lớp thú thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Số cá thể Cu li thu giữ của bị cáo đã được Cơ quan điều tra bàn giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Vườn quốc gia Cát Tiên để xử lý theo qui định chung.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS – HS ngày 27/9/2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, lời nói sau cùng bị cáo cho biết do bản thân không ý thức được tính chất nguy hiểm của hành vi nên đã nhất thời phạm tội xin hội đồng xét xử cho bị cáo có mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Tuyết H khai nhận không thường xuyên ở chung nhà với bị cáo, chỉ thỉnh thoảng đến nhà bị cáo ở lại chơi nên hoàn toàn không biết bị cáo nuôi nhốt các cá thể Cu li ở nhà. Bà H cho biết đã được Cơ quan điều tra giao trả lại chiếc điện thoại Iphone nên không có bất cứ yêu cầu gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 05 năm đến 06 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang do Công an Phường B, Quận N lập; phù hợp với nội dung Kết luận giám định của Viện Sinh học nhiệt đới cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 9 giờ 30 ngày 01/02/2018, tại trước số nhà đường T, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh Nguyễn Văn S bị bắt quả tang khi đang có hành vi vận chuyển 01 cá thể và nuôi nhốt tại nhà riêng 04 cá thể, tổng cộng 05 cá thể Cu li nhỏ có tên khoa học là *Nycticebus pygmaeus* là động vật lớp thú thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Với hành vi như đã nêu trên, bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi bổ sung năm 2017*).

[2] Bị cáo Nguyễn Văn S là người đã trưởng thành nên phải có nghĩa vụ biết việc mua bán vận chuyển và nuôi nhốt trái phép động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì thiếu hiểu biết nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Hành vi mà bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự bền vững và ổn định đa dạng của môi trường sinh thái tự nhiên, xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Tuy nhiên cũng xét, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự lần phạm tội nay là phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Vì vậy khi lượng hình cần căn cứ điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (*được sửa đổi bổ sung năm 2017*) để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội do thiếu hiểu biết về pháp luật nên chưa nhận thức được đầy đủ về mức độ nguy hiểm về hành vi mà mình đã gây ra. Căn cứ Điều 54 Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo có hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đã đảm bảo được sự răn đe giáo dục đối với bị cáo nhưng qua đó thể hiện sự nhân đạo khoan hồng của pháp luật; giúp cho bị cáo sớm có điều kiện sửa chữa sai lầm,

phát triển lành mạnh trở thành công dân có ích cho xã hội nhưng cũng không làm mất đi tính nghiêm khắc của pháp luật.

[6] Đối với bà Nguyễn Thị Tuyết H, quá trình điều tra xác định bà H không liên quan đến hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nên không xử lý trách nhiệm hình đối với bà H là phù hợp.

[7] Đối với người đã bán 05 cá thể Cu li cho bị cáo và người đặt mua của bị cáo 01 cá thể Cu li do chưa xác minh được lai lịch nên chưa có căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh điều tra có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Xử lý vật chứng:

- Đối với 05 cá thể Cu li đã được Cơ quan điều tra bàn giao cho Trung tâm cứu hộ động vật hoang dã Vườn quốc gia Cát Tiên để xử lý theo qui định chung là phù hợp.

- Đối với 01 xe gắn máy biển số: 59C2-279.34, qua điều tra xác định xe này do bị cáo Nguyễn Văn S làm chủ sở hữu, bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội nên phải cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia 7360 màu trắng, số Imel: 358807/00/524620/80537994 có gắn sim mã số 840115115044 0717, số 01222921380. Qua điều tra xác định điện thoại này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị cáo, tuy nhiên bị cáo đã sử dụng điện thoại này để liên lạc việc mua bán Cu li. Điện thoại này là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 244, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (*được sửa đổi bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S đã phạm tội “Vi phạm qui định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

Xử phạt : NGUYỄN VĂN S 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 7360 màu trắng, số Imel: 358807/00/524620/80537994 cùng 01 sim mã số 840115115044 0717, số 01222921380 (*đã qua sử dụng*).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda, biển số: 59C2-279.34 số khung RLHJC5229CY785325, số máy JC52E – 5330082 (*đã qua sử dụng*).

(*Tài sản tịch thu nộp ngân sách nhà nước được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 51/LNK – CQĐT – CSKT ngày 02/5/2018*)

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an Quận 3;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu VP, Hồ sơ (Ngọc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Sơn